

Số: 2073/BC-STP

Quảng Trị, ngày 14 tháng 11 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2645/SNN-KHTC ngày 10/11/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị v/v thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025. Sau khi nghiên cứu dự thảo và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự thảo văn bản như sau:

**I. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH TỪNG NỘI DUNG**

**1. Sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Nhằm giảm bớt gánh nặng lãi suất vốn vay, khuyến khích người dân phát triển sản xuất, kinh doanh, góp phần xây dựng nông thôn mới, từng bước nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 là cần thiết và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

**2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

a) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Tại Điều 1: Đề nghị bổ sung cụm từ “Quy định này” vào đầu Điều 1 và chỉnh sửa đoạn đầu của Điều 1 như sau:

“Quy định này quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn...”

- Đề đảm bảo tính hợp lý của dự thảo, đề nghị chỉnh sửa khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Các tổ chức tín dụng (trừ Ngân hàng chính sách xã hội) thực hiện cho vay để phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025 (sau đây gọi tắt là ngân hàng cho vay).”

b) Đề nghị bổ sung vào khoản 1 Điều 3 nguyên tắc sau:

*“Việc hỗ trợ lãi suất vốn vay chỉ được thực hiện một lần đối với một dự án. Trường hợp các văn bản pháp luật khác có quy định cùng nội dung hỗ trợ với quy định hỗ trợ tại Quy định này thì áp dụng mức hỗ trợ có lợi nhất.”*

Đồng thời đề nghị bỏ nội dung “*Trường hợp văn bản có cùng nội dung hỗ trợ thì đối tượng thụ hưởng chọn mức hỗ trợ có lợi nhất.*” tại điểm a khoản 2 Điều 3.

c) Tại khoản 2 Điều 3:

- Tại điểm a khoản 2 Điều 3: Đề nghị bổ sung từ “khoản 1” trước cụm từ “Điều 2”

- Tại điểm c khoản 2 Điều 3:

Việc sử dụng từ viết tắt chưa đảm bảo quy định tại khoản 4 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị chỉnh sửa cụm từ viết tắt như sau:

*“...Đối với các dự án thực hiện trong phạm vi từ 02 xã trở lên thì Ủy ban nhân dân xã phải lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) ...”*

*Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định dự án, phương án sản xuất, kinh doanh có mức vốn vay từ 1-2 tỷ đồng...”*

- Tại đoạn cuối của điểm c khoản 2 Điều 3 có quy định:

*“Đối với các dự án có mức vay trên 2,0 tỷ đồng hoặc thực hiện trong phạm vi từ 02 huyện (thị xã) trở lên, Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến các sở, ngành chuyên môn liên quan trước khi thẩm định.”*

Đề nghị quy định rõ “Sở, ngành chuyên môn liên quan” là cơ quan nào để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình áp dụng văn bản.

- Tại điểm c khoản 2 Điều 3 có quy định đối với các dự án có mức vay trên 2,0 tỷ đồng thì Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến các sở, ngành chuyên môn liên quan trước khi thẩm định.

Tuy nhiên, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 của dự thảo thì hạn mức cho vay được hỗ trợ lãi suất tối thiểu là 100 triệu đồng/dự án và tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án. Theo đó, quy định về hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất tại dự thảo không thống nhất với nhau. Đề nghị xem xét chỉnh sửa cho phù hợp.

d) Tại Điều 4:

- Để đảm bảo tính thống nhất của dự thảo (phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 của dự thảo), đề nghị chỉnh sửa tiêu đề của Điều 4 như sau:

**Điều 4. Nội dung, lĩnh vực được hỗ trợ lãi suất vốn vay**

- Nội dung của dự thảo quy định về việc hỗ trợ lãi suất vốn vay, không phải là hỗ trợ cho vay. Do đó, để đảm bảo sự thống nhất với tên gọi, phạm vi

điều chỉnh của dự thảo, đề nghị chỉnh sửa nội dung của Điều 4 theo hướng quy định nội dung, lĩnh vực được hỗ trợ lãi suất vốn vay, cụ thể như sau:

*“1. Hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh, chế biến, bảo quản, tiêu thụ trong lĩnh vực nông nghiệp. Trong đó, ưu tiên hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất đối với...*

*2. Hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh các sản phẩm tiềm năng đã đạt chứng nhận OCOP trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đối với các nội dung:*

*....”*

đ) Ngày 09/12/2021, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND Quy định chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng, vật nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022-2026 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022). Tại khoản 5 Điều 6 Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND quy định:

#### *“6. Chính sách tín dụng*

*Cho vay vốn hỗ trợ lãi suất để đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để sản xuất giống cây dược liệu; đầu tư cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị phục vụ sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản; vay vốn phát triển rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững và chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ qua gỗ lớn từ nguồn ngân sách tỉnh thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.”*

Theo đó, tại Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND cũng có quy định về chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, nguồn kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất tại Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND (quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND) và dự thảo Nghị quyết đều lấy từ nguồn ngân sách địa phương và nguồn huy động hợp pháp khác.

Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung về tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND (trong đó, thống kê các trường hợp đã được hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới) vào dự thảo Tờ trình. Trên cơ sở đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định đối với các trường hợp đã được hỗ trợ lãi suất vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Nghị quyết số 162/2021/NQ-HĐND trùng với nội dung hỗ trợ lãi suất quy định tại dự thảo Nghị quyết thì có được tiếp tục hỗ trợ theo quy định tại dự thảo Nghị quyết này hay không.

### **3. Ngôn ngữ, thể thức kỹ thuật trình bày**

- Tại Điều 3: Đề nghị trình bày tiêu đề của khoản 1, khoản 2 Điều 3 theo đúng quy định tại điểm d khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*d*) Số thứ tự các khoản trong mỗi mục dùng chữ số Ả Rập, sau số thứ tự có dấu chấm (.), cỡ chữ số bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng; nếu khoản có tiêu đề, số thứ tự và tiêu đề của khoản được trình bày trên một dòng riêng, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng;).

- Đề nghị bổ sung dấu phẩy sau từ “công khai” tại điểm b khoản 1 Điều 3.

- Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “2,0 tỷ đồng” thành “2 tỷ đồng” tại điểm c khoản 2 Điều 3. Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa đối với các nội dung tương tự.

- Đề nghị bổ sung dấu phẩy sau từ “sản xuất” tại tiêu đề của điểm c khoản 2 Điều 3.

- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: Đề nghị thực hiện theo Mẫu số 01 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## II. KẾT LUẬN

Từ những ý kiến thẩm định trên, Sở Tư pháp cho rằng dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025 đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi bổ sung, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo theo các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp vào dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định chính sách hỗ trợ lãi suất vốn vay phát triển sản xuất, kinh doanh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2025.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: VT, XD&KTVBQPPL.

